

CHÍNH PHỦ
Số: 14/2005/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 4 tháng 2 năm 2005

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 17 tháng 6 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê,

NGHỊ ĐỊNH:

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị định này quy định hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê, hình thức, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền và thủ tục xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê.

2. Vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê quy định tại Nghị định này bao gồm:

- Vi phạm các quy định về điều tra thống kê;
- Vi phạm các quy định về báo cáo thống kê;
- Vi phạm các quy định về công bố và sử dụng thông tin thống kê;
- Vi phạm các quy định về lưu trữ tài liệu thống kê;
- Vi phạm các quy định về thanh tra, kiểm tra thống kê.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Nghị định này áp dụng đối với:

- Cơ quan, tổ chức (sau đây gọi chung là tổ chức) thực hiện chế độ báo cáo thống kê, điều tra thống kê;

b) Tổ chức, cá nhân sử dụng thông tin thống kê;

c) Tổ chức, cá nhân được điều tra thống kê; tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra thống kê ngoài hệ thống tổ chức thống kê nhà nước.

2. Tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê bị xử phạt theo quy định tại Nghị định này, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập có quy định khác.

Điều 3. Nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê

Tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính về mọi hành vi vi phạm trong lĩnh vực thống kê do mình gây ra. Sau khi chấp hành quyết định xử phạt, tổ chức bị xử phạt xác định cá nhân có lỗi gây ra vi phạm hành chính để xác định trách nhiệm kỷ luật, nghĩa vụ tài chính, trách nhiệm pháp lý khác của người đó theo quy định của pháp luật.

Nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê được thực hiện theo quy định tại Điều 3 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

Điều 4. Tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng

Khi tiến hành xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê, những tình tiết sau đây được coi là tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng:

1. Những tình tiết giảm nhẹ:

a) Người vi phạm hành chính đã tự nguyện khai báo, thì thật nhận lỗi, hoặc đã tự giác sửa chữa, khắc phục hậu quả;

b) Vi phạm do bị ép buộc hoặc bị lệ thuộc về vật chất hoặc tinh thần;

c) Vi phạm vì hoàn cảnh đặc biệt khó khăn mà không do mình gây ra;

d) Vi phạm do trình độ bị hạn chế, chưa được tập huấn, bồi dưỡng và hướng dẫn về công tác thống kê, được cơ quan thống kê các cấp xác nhận.

2. Những tình tiết tăng nặng:

a) Vi phạm có tổ chức;

b) Cố ý không báo cáo hoặc báo cáo sai sự thật từ 2 lần trở lên, áp dụng sai phương pháp tính chỉ tiêu thống kê, thực hiện sai các quy định của phương án điều tra thống kê, đã được nhắc nhở nhưng vẫn vi phạm;

c) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vi phạm;

d) Lợi dụng hoàn cảnh chiến tranh, hoàn cảnh thiên tai hoặc những khó khăn đặc biệt khác để vi phạm;

đ) Vi phạm trong thời gian đang chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thống kê;

e) Sau khi vi phạm đã có hành vi trốn tránh, che giấu hành vi vi phạm.

Điều 5. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê

1. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê một năm kể từ ngày hành vi vi phạm hành chính được thực hiện; nếu quá thời hạn nói trên thì không xử phạt nhưng vẫn bị áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại Nghị định này.

2. Đối với cá nhân đã bị khởi tố, truy tố hoặc có quyết định đưa ra xét xử theo thủ tục tố tụng hình sự trong lĩnh vực thống kê nhưng sau đó có quyết định đình chỉ điều tra hoặc đình chỉ vụ án mà hành vi vi phạm có dấu hiệu vi phạm hành chính thì bị xử phạt hành chính. Trong thời hạn ba ngày kể từ ngoài ra quyết định đình chỉ điều tra, đình chỉ vụ án, người đã ra quyết định đình chỉ phải gửi quyết định cho người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính. Trong trường hợp này thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính ba tháng, kể từ ngày người có thẩm quyền xử phạt nhận được quyết định đình chỉ điều tra, đình chỉ vụ án vào sơ vụ vi phạm.

3. Trong thời hạn quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 tổ chức, cá nhân lại thực hiện vi phạm hành chính mới trong lĩnh vực thống kê hoặc cố tình trốn tránh, cản trở việc xử phạt thì không áp dụng thời hiệu quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính được tính lại kể từ thời điểm thực hiện vi phạm hành chính mới hoặc từ thời điểm chấm dứt hành vi trốn tránh, cản trở việc xử phạt.

Điều 6. Thời hạn được coi như chưa bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê

Tổ chức, cá nhân bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê, nếu quá một năm, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hoặc từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt mà không tái phạm thì được coi như chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Điều 7. Các hình thức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê

1. Đối với mỗi hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê, tổ chức, cá nhân vi phạm phải chịu một trong các hình thức xử phạt chính sau đây:

a) Cảnh cáo;

b) Phạt tiền.

2. Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, tổ chức, cá nhân vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê còn bị áp dụng một hoặc nhiều biện pháp khắc phục hậu quả được quy định cụ thể tại các điều của Chương II của Nghị định này.

CHƯƠNG II

CÁC HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC THỐNG KÊ, HÌNH THỨC VÀ MỨC XỬ PHẠT

Điều 8. Vi phạm các quy định trong các hoạt động điều tra thống kê nhà nước

1. Cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Cố ý trì hoãn việc thực hiện yêu cầu của điều tra viên thống kê;

b) Nộp chậm phiếu, biểu điều tra thống kê từ 03 ngày đến dưới 05 ngày so với thời hạn quy định của phương án điều tra thống kê;

c) Nộp không đủ phiếu, biểu điều tra thống kê so với quy định của phương án điều tra thống kê;

d) Ghi không đủ các thông tin có phát sinh vào phiếu, biểu điều tra theo quy định của phương án điều tra thống kê.

2. Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng đối với hành vi nộp chậm phiếu, biểu điều tra thống kê từ 05 ngày đến dưới 10 ngày so với quy định của phương án điều tra thống kê.

3. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Cố ý ghi sai lệch thông tin ban đầu do tổ chức, cá nhân được điều tra thống kê đã cung cấp vào phiếu điều tra;

- b) Tự ý ghi thông tin vào phiếu, biểu điều tra mà không tiến hành điều tra thực tế tại đơn vị được điều tra thống kê theo quy định của phương án điều tra thống kê;
- c) Từ chối cung cấp thông tin theo yêu cầu của điều tra viên theo quy định của phương án điều tra thống kê;
- d) Nộp chậm phiếu, biểu điều tra thống kê từ 10 ngày trở lên so với quy định của phương án điều tra thống kê.

4. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

- a) Cản trở việc điều tra thống kê;
- b) Khai man hoặc ép buộc người khác khai man thông tin trong điều tra thống kê;
- c) Sau khi kết thúc điều tra không gửi kết quả tổng hợp điều tra thống kê cho cơ quan thống kê thuộc hệ thống tổ chức thống kê tập trung theo quy định.

5. Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả:

- a) Buộc điều tra bổ sung và ghi đầy đủ thông tin vào phiếu điều tra đối với hành vi vi phạm tại điểm d khoản 1 Điều này;
- b) Buộc ghi lại vào phiếu, biểu điều tra thông tin ban đầu của các tổ chức, cá nhân được điều tra cung cấp đối với hành vi vi phạm tại điểm a khoản 3 Điều này;
- c) Buộc tiến hành điều tra đủ số đơn vị phải điều tra theo quy định và ghi thông tin trung thực vào phiếu, biểu điều tra đối với hành vi vi phạm tại điểm b khoản 3 Điều này;
- d) Buộc cung cấp thông tin đúng sự thật đối với hành vi vi phạm tại điểm c khoản 3 điểm b khoản 4 Điều này;
- đ) Buộc gửi kết quả tổng hợp điều tra thống kê cho cơ quan thống kê thuộc hệ thống tổ chức thống kê tập trung đối với hành vi vi phạm tại điểm c khoản 4 Điều này.

Điều 9. Vi phạm các quy định về điều tra thống kê của các tổ chức, cá nhân ngoài hệ thống tổ chức thống kê nhà nước

1. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với tổ chức ngoài hệ thống tổ chức thống kê nhà nước có sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước để điều